TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI D□ƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2024/HS-ST
Ngày: 18/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Việt Phương và ông Nguyễn Văn Giang.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Hằng Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2024/HSST ngày 24 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số46/2024/QĐXXST-HS ngày 08/7/2024, đối với bị cáo **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1995. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Quảng Đạt, xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo. Trình độ văn hoá: 10/12. Nghề nghiệp: Lái xe. Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị Nh. Có vợ là Nguyễn Thị Thùy Tr và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:*** Trần Đình L (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Đình L:

1. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1946 (Là vợ bị hại Trần Đình L)

2. Anh Trần Văn H, sinh năm 1974. (Là con bị hại Trần Đình L).

3. Anh Trần văn H1, sinh năm 1978. (Là con bị hại Trần Đình L). Đều cư trú: Thôn K, xã T, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

4. Chị Trần Thị T3, sinh năm 1980 (là con bị hại Trần Đình L). Nơi cư trú: Thôn Ng, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

5. Anh Trần Công H2, sinh năm 1976 (là con bị hại Trần Đình L). Nơi cư trú: huyện Thanh Trì, Thành Phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại: Anh Trần Công H2, sinh năm 1976. Nơi cư trú: huyện Thanh Trì, Thành Phố Hà Nội. Vắng mặt.

(Bà Th, anh H, anh H1 và chị T3 đã ủy quyền cho anh H2 tham gia tố tụng, giải quyết vụ án – Theo Giấy ủy quyền ngày 28/02/2024).

*** Nguyên đơn dân sự:**

Công ty cổ phần bê tông và xây dựng A. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn M. Chức vụ: Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T4. Chức vụ: Trạm trưởng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 27/11/2023 (có giá trị đến ngày 27/11/2028). T là lái xe bom của Công ty cổ phần bê tông và xây dựng A, trụ sở chính tại xã Q, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, có địa điểm kinh doanh tại xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương theo Hợp đồng lao động ký ngày 20/12/2022 và được Công ty giao quản lý, vận hành xe bom (xe ô tô bồn trộn bê tông) nhãn hiệu Howo, sơn màu trắng, biển số 15LD-018.16. Khoảng 10 giờ ngày 20/02/2024, sau khi bảo dưỡng, thay dầu xe tại gara ô tô Như Mến ở xã Phúc Thành, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, T điều khiển xe trên đường Quốc lộ 17B hướng Phú Thái - Ngọ Dương để về xã Ngũ Phúc. Khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, khi đến Km18 Quốc lộ 17B thuộc địa phận thôn D, xã Ngũ Phúc, đây là đoạn đường tương đối thẳng, hai chiều lưu thông, mặt đường được trải nhựa phẳng rộng 5,90m, ở giữa có vạch sơn vàng đứt đoạn phân chia hai chiều đường Phú Thái - Ngọ Dương và ngược lại. Tính theo chiều Phú Thái - Ngọ Dương, tiếp giáp mép đường bên phải là lề đường và lưu không được trải bê tông rộng 5,55m, tiếp đến là khu dân cư thôn D; tiếp giáp mép đường bên trái là lề đường đất rộng 1,20m, tiếp đến là khu vực cánh đồng. Khu vực này không có hệ thống biển báo hiệu đường bộ. Lúc này, trời sáng, không mưa, mặt đường khô ráo, do không chú ý quan sát khi vượt xe phía trước, dẫn đến phần đầu bên phải (gồm: đèn pha và tai xe) của xe ô tô do T điều khiển va chạm vào đầu tay cầm lái bên trái xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, biển số 34B2-832.54 do anh Trần Văn H, sinh năm 1974 (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển, sau xe chở bố đẻ là ông Trần Đình L, sinh năm 1942, cùng trú tại thôn K, xã T, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đi thẳng sát lề đường bên phải cùng chiều phía trước. Sau va chạm, xe mô tô của anh H bị đổ nghiêng trái, trượt rê trên lề đường bên phải hướng Phú Thái - Ngọ Dương; anh H ngã theo xe, văng vào lề đường bên phải; ông L bị ngã ra mặt đường chiều Phú Thái - Ngọ Dương thì bị dàn lốp sau bên phải của xe ô tô chèn ép qua người. T đạp phanh xe và dừng lại bên phải đường chiều Phú Thái - Ngọ Dương. Sau tai nạn, ông L được T và một

số người dân đưa đến Trung tâm y tế huyện Kim Thành, nhưng đã bị chết trên đường đi cấp cứu; anh H bị xây xước da nhẹ, không phải điều trị; xe ô tô và xe mô tô bị một số vết xước; xe ô tô được anh Lê Văn H3, sinh năm 1995 (làm cùng công ty với T) điều khiển đỗ vào lề đường bên phải để tránh ùn tắc giao thông; khoảng 08 giờ ngày 21/02/2024, T đến Công an huyện Kim Thành khai báo về diễn biến vụ tai nạn.

Tại sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 20/02/2024 thể hiện: Tính theo chiều Phú Thái - Ngọ Dương, hiện trường để lại vết trà miết và cày xước đứt đoạn trên lề đường bên phải, kích thước (15,48 x 0,15)m (ký hiệu 1), đầu vết hướng Phú Thái, cuối vết hướng Ngọ Dương, cách mép phải đường lần lượt là 0,22m và 0,51m, cuối vết trùng với đầu để chân sau, chân chống giữa và bàn để chân trước bên trái của xe mô tô biển số 34B2-832.54. Cách đầu vết (1) về hướng Ngọ Dương 6,30m là đầu vết trà miết đứt đoạn màu đen (cao su) trên mặt đường, kích thước (12,05 x 0,52)m (ký hiệu 2), đầu vết hướng Phú Thái, cuối vết hướng Ngọ Dương, cách mép phải đường lần lượt là 1,05m và 1,10m. Xe mô tô đổ nghiêng trái trên lề đường bên phải, đầu xe hướng Ngọ Dương và chếch chéo hướng vào thôn D, đuôi xe hướng Phú Thái, chếch chéo ra đường Quốc lộ 17B, Tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau cách mép phải đường lần lượt là 1,55m và 0,21m. Cách cuối vết (2) về hướng Ngọ Dương 26,75m là tâm trục bánh sau cùng bên trái xe ô tô biển số 15LD-018.16 đỗ trên lề đường bên phải, đầu xe hướng Ngọ Dương, đuôi xe hướng Phú Thái, tâm trục bánh trước bên trái và tâm trục bánh sau bên trái cách mép phải đường lần lượt là 0,20m và 0,33m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 15LD-018.16 thể hiện: Mặt ngoài phía trước góc bên phải kính nhựa đèn pha trước bên phải và tai xe bên phải có vết xước nhựa, sơn, kim loại, bong sơn, kích thước 26cm x (rộng nhất 1,3cm x hẹp nhất 0,5cm), vết hướng trước sau; má lốp bánh trước bên phải có vết trà miết sạch bụi bẩn, kích thước (80 x 10)cm, vết hướng từ ngoài vào Tâm trục bánh lốp.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 34B2-832.54 thể hiện: Đầu tay cầm lái bên trái có vết xước, bẹp méo kim loại, trên bề mặt còn bám dính tạp chất màu trắng (dạng sơn), chất bẩn màu đen (dạng nhựa đường) và bột đá màu trắng, kích thước (3 x 3)cm, vết có hướng từ trái sang phải; mặt ngoài phía trước đầu núm tay phanh, ốp gương chiếu hậu và thanh kim loại bắt giữ gương chiếu hậu, viền cánh yếm xe, viền bàn để chân trước, để chân sau, bàn đạp chân chống giữa, đều bên trái có vết xước nhựa, kim loại, trên bề mặt còn bám dính đất cát bẩn, bột đá màu trắng, nhựa đường màu đen, các vết có hướng trước sau, trái phải.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi lập hồi 12 giờ 40 phút ngày 20/02/2024 và Kết luận giám định tử thi số 55 ngày 29/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Nạn nhân Trần Đình L kết mạc mắt hai bên nhợt, mũi và miệng có máu; ngực bị biến dạng xẹp theo chiều trước sau, dấu hiệu tràn khí dưới da vùng ngực; gãy xương xườn từ số 2 đến số 10 bên trái, gãy xương sườn từ số 2 đến số 10 cung trước và cung bên phải; biến dạng khung chậu, xương chậu gãy vỡ phức tạp; tổn thương sây sát da rải rác tay, chân. Nguyên nhân tử vong do đa chấn thương (chấn thương ngực kín, chấn thương chậu hông). Tổn thương trên cơ thể ông Trần Đình L do vật tày chèn ép gây nên là phù hợp.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn, ma tuý đối với Nguyễn Văn T ngày 21/02/2024 và các Kết luận giám định số 1386/KL-KTHS ngày 01/3/2024, số 1414/KL-KTHS ngày 07/3/2024 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an đối với mẫu máu thu của Nguyễn Văn T ngày 21/02/2024 thể hiện: Không tìm thấy ethanol (cồn), chất ma tuý và sản phẩm chuyển hoá của chất ma tuý trong các mẫu máu thu của Nguyễn Văn T gửi giám định.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn và ma tuý đối với anh Trần Văn H3 ngày 20/02/2024 thể hiện: Trong hơi thở của anh H không có nồng độ cồn và âm tính đối với các chất ma tuý.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành quản lý 02 phương tiện nêu trên cùng giấy tờ liên quan, xác định xe ô tô biển số 15LD-018.16 thuộc quản lý hợp pháp của Công ty cổ phần bê tông và xây dựng A; xe mô tô biển số 34B2-832.54 thuộc sở hữu hợp pháp của anh Trần Văn H3. Ngày 27/3/2024, Cơ quan điều tra đã trả xe cho các chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại Trần Đình L đã nhận bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường thêm. Đối với 02 phương tiện nêu trên, bị xước sơn hư hỏng nhẹ, các chủ sở hữu, quản lý tự nguyện khắc phục, không yêu cầu định giá thiệt hại và bồi thường.

Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 20/6/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như quá trình điều tra và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Đình L là ông Trần Công H2 xin vắng mặt tại phiên tòa, xác định đã nhận được đủ tiền bồi thường theo thỏa thuận và tự nguyện không yêu cầu gì thêm về trách

nhiệm dân sự đối với bị cáo, đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần bê tông và xây dựng A là ông Nguyễn Văn T4 xin vắng mặt tại phiên tòa và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 41 Bộ luật hình sự.

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Về Giấy phép lái xe của bị cáo: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T sau khi hết thời hạn cấm bị cáo lái xe ô tô.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của các đương sự tại phiên tòa:* Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại là ông Trần Công H2, người đại Đại diện theo ủy quyền Công ty cổ phần bê tông và xây dựng A là ông Nguyễn Văn T4, đều xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ.

[3] *Về hành vi của bị cáo và các chứng cứ xác định tội*: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ

thẩm có cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 20/02/2024, tại Km 18 Quốc lộ 17B, thuộc địa phận thôn D, xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn T (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô bồn trộn bê tông biển số 15LD-018.16 hành trình hướng Phú Thái - Ngọ Dương. Do không chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn, dẫn đến phần đầu bên phải (đèn pha và tai xe) của xe ô tô do T điều khiển va chạm vào đầu tay cầm lái bên trái của xe mô tô biển số 34B2-832.54 do anh Trần Văn H điều khiển, sau xe chở ông Trần Đình L, đi thẳng sát bên phải đường cùng chiều phía trước, làm ông L ngã ra đường, bị dàn lốp sau bên phải của xe ô tô chèn ép qua người. Hậu quả ông L bị chết.

Như vậy, bị cáo T điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, do không chú ý quan sát, vượt xe phía trước không đảm bảo an toàn, dẫn đến va chạm với xe mô tô phía trước do anh H điều khiển, sau xe chở ông L đi đúng đường làm xe mô tô do anh H điều khiển đổ nghiêng sang trái, ông L ngã theo xe mô tô và bị dàn bánh lốp sau bên phải xe ô tô do T điều khiển chèn trượt vào người làm ông L bị thương, chết khi cấp cứu tại bệnh viện. Bị cáo đã vi phạm khoản 11, khoản 23 Điều 8 và khoản 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân trực tiếp và lỗi hoàn toàn do bị cáo gây ra trong vụ tai nạn giao thông nêu trên.

Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 20/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương và lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tại phiên tòa, đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến an toàn giao thông công cộng. Bị cáo có Giấy phép lái xe theo quy định nhưng đã không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án tiền sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn, bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả đối với gia đình bị hại; trong giai đoạn điều tra, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, trong quá trình chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] *Về quyết định hình phạt:*

Hình phạt chính: Xét việc bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình bị hại đầy đủ theo thỏa thuận; đại diện gia đình bị hại có đơn xin miến truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, cần giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo là người hoàn toàn có lỗi dẫn đến vụ tai nạn giao thông nêu trên; trong thời gian qua tình trạng giao thông trên địa bàn huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương có nhiều diễn biến phức tạp, gây mất an toàn giao thông đường bộ, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự, do bị cáo có lỗi hoàn toàn trong vụ tai nạn giao thông, không chấp hành nghiêm quy định khi tham gia giao thông nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại và đại diện Công ty A không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất kỳ khoản nào nên không phải giải quyết.

Đối với 02 phương tiện tham gia giao thông trong vụ án này bị xước sơn hư hỏng nhẹ, các chủ sở hữu, quản lý tự nguyện khắc phục, không yêu cầu định giá thiệt hại và bồi thường, nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[6] *Về vật chứng của vụ án:* Ngày 27/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã trả lại xe ô tô biển số 15LD-018.16 và xe mô tô biển số 34B2-832.54 cùng giấy tờ liên quan cho Công ty cổ phần bê tông và xây dựng A và anh Trần Văn H3, là phù hợp.

Đối với 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T, lưu tại hồ sơ vụ án và trả lại cho bị cáo T sau khi hết thời hạn cấm bị cáo lái xe ô tô.

[7] *Về án phí*: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

*** Trong vụ án này:** Đối với anh Trần Văn H (có giấy phép lái xe theo quy định), điều khiển xe mô tô đi đúng phần đường, không có hành vi vi phạm nào khác, không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông nêu trên. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đặt ra việc xử lý, là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 41 Bộ luật hình sự.

1/ Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2/ **Về hình phạt:**

- *Hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- *Hình phạt bổ sung:* Cấm bị cáo Nguyễn Văn T hành nghề lái xe ô tô 02 (hai) năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

* Lưu tại hồ sơ vụ án và trả lại bị cáo T 01 Giấy phép lái xe số No: 310189035837 mang tên Nguyễn Văn T (Có giá trị đến ngày 27/11/2028), sau khi hết thời hạn cấm bị cáo lái xe ô tô.

3/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

4/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; đối với nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án phần có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Đại diện theo ủy quyền
của đại diện hợp pháp của bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- VKSND huyện Kim Thành;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Kim Thành;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ THA hình sự, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Trung